

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02 /PA - UBND

Đắk Song, ngày 28 tháng 5 năm 2020

PHƯƠNG ÁN

**Về việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối
với Kế toán đơn vị sự nghiệp giáo dục theo Nghị định
số 158/2007/NĐ - CP, ngày 27/10/2007 của Chính phủ**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2007/NĐ - CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ;
Nghị định 150/2013/NĐ - CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung
một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ
quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công
tác đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Thực hiện Kế hoạch số 167/KH - UBND ngày 20/6/2019 của Ủy ban nhân
dân huyện Đắk Song về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác với cán
bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 158/2007/NĐ - CP ngày 27/10/2007
trên địa bàn huyện Đắk Song trong năm 2019 và những năm tiếp theo;

I. Mục đích, yêu cầu của phương án

1. Chuyển đổi vị trí công tác tạo điều kiện cho viên chức ở các cơ quan, đơn
vị được rèn luyện, trưởng thành hơn trên nhiều lĩnh vực được giao phụ trách và ở
nhiều cơ quan, đơn vị khác nhau;

2. Tránh tư tưởng bảo thủ, trì trệ đối với viên chức do làm công việc cố định
trong thời gian dài;

3. Phòng ngừa tham nhũng, tránh biểu hiện quan liêu, hách dịch tiêu cực
trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

II. Những quy định chung

1. Đối tượng định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

- Viên chức kế toán các trường mầm non, tiểu học và THCS thuộc UBND
huyện (gọi tắt là viên chức);

**2. Nội dung, hình thức và quy trình khi thực hiện định kỳ chuyển đổi vị
trí công tác**

a) Nội dung định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức kế toán thuộc đối tượng
chuyển đổi vị trí công tác trường học này sang trường học khác cùng chuyên môn,
nghịệp vụ trong phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân huyện.

b) Hình thức chuyển đổi vị trí công tác

Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với vị trí công tác phải chuyển đổi từ đơn vị này sang đơn vị khác khác cùng chuyên môn, nghiệp vụ giữa các đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện theo dõi, phụ trách, quản lý.

Thông báo về việc chuyển đổi vị trí công tác phải được thông báo công khai cho viên chức thuộc đối tượng chuyển đổi trước 30 ngày khi ban hành quyết định chuyển đổi vị trí công tác.

c) Quy trình chuyển đổi vị trí công tác

Bước 1: Dự kiến danh sách chuyển đổi vị trí công tác trình Ủy ban nhân dân huyện (Có danh sách kèm theo).

Bước 2: Thông báo công khai cho viên chức thuộc đối tượng chuyển đổi trước 30 ngày khi bắt đầu ban hành quyết định chuyển đổi vị trí công tác (dự kiến hoàn thành trước ngày 30/5/2020).

Bước 3: Ban hành quyết định chuyển đổi vị trí công tác (dự kiến hoàn thành trước ngày 30/6/2020).

3. Những đối tượng chưa thực hiện chuyển đổi và không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác:

- a) Đối tượng chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác.
 - Viên chức đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật.
 - Viên chức đang trong thời gian bị khởi tố, điều tra hoặc có liên quan đến công việc đang bị thanh tra, kiểm tra.
 - Viên chức đang điều trị bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ Y tế, đi học dài hạn hoặc được cử đi biệt phái.
 - Viên chức nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Trường hợp phải nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi (do vợ mất hoặc trường hợp khách quan khác) thì viên chức nam cũng được áp dụng như viên chức nữ.
- b) Đối tượng không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác: Viên chức có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng trước khi đủ tuổi nghỉ hưu.

4. Thời hạn định kỳ chuyển đổi.

a) Thời hạn chuyển đổi vị trí công tác là khoảng thời gian được tính từ khi viên chức được bố trí, phân công công tác vào vị trí thuộc danh mục phải định kỳ chuyển đổi đến khi đủ thời gian quy định tại khoản b mục này.

b) Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của công chức từ 02 năm (đủ 24 tháng) đến 05 năm (đủ 60 tháng).

III. Phương án luân chuyển

1. Thực trạng viên chức định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

a) Tổng số Viên chức kế toán chuyên trách các trường mầm non, tiểu học, THCS thuộc UBND huyện: 28 người, trong đó:

- Số viên chức đến hạn luân chuyển: 18 người;



- Số viên chức chưa đến hạn luân chuyển: 10 người;

(cụ thể có danh sách kèm theo)

- 2. Danh sách chuyển đổi vị trí công tác (có danh sách chuyển đổi kèm theo)

IV. Tổ chức thực hiện

- 1. Phòng Nội vụ có trách nhiệm:

Sau khi Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt phương án chuyển đổi vị trí công tác, Phòng Nội vụ có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân huyện:

- Thông báo cho các đơn vị trường học thuộc UBND huyện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức kế toán thuộc đối tượng định kỳ chuyển đổi vị trí công tác quy định tại khoản 1, mục II của Phương án này;

- Ban hành quyết định luân chuyển đối với viên chức thuộc đối tượng luân chuyển theo quy định.

- 2. Các trường mầm non, tiểu học, THCS thuộc huyện

- Triển khai Thông báo của Ủy ban nhân dân huyện về việc chuyển đổi vị trí công tác cho viên chức của đơn vị mình được biết, tạo điều kiện thuận lợi và chỉ đạo viên chức tiến hành sắp xếp hồ sơ, tài liệu liên quan trong thời gian công tác để chuẩn bị bàn giao công tác tại đơn vị khi có quyết định chuyển đổi vị trí công tác của Ủy ban nhân dân huyện trước 30 ngày kể từ ngày ra thông báo.

- Tổ chức thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu đối với viên chức chuyển đi và tiếp nhận viên chức được điều động đến.

- 3. Trách nhiệm viên chức được chuyển đổi vị trí công tác

Nghiêm túc chấp hành quyết định luân chuyển và chuyển đổi vị trí công tác của Chủ tịch UBND huyện.

Trên đây là Phương án của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song về việc chuyển đổi vị trí công tác viên chức kế toán các trường mầm non, tiểu học và THCS thuộc UBND huyện theo Nghị định 158/2007/NĐ - CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức. vvv

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các trường mầm non, tiểu học, THCS công lập thuộc huyện;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Thanh

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG

ỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH VIÊN CHỨC KẾ TOÁN CHUYÊN ĐỘI VỊ TRÍ CÔNG TÁC

(Kèm theo Phương án số 02/PA - UBND ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song)

Họ và Tên	Năm sinh		Đơn vị công tác (Trường)	Số năm công tác tại đơn vị	Trình độ			Đơn vị sau khi thực hiện chuyển đổi vị trí công tác (Trường)	Ghi chú	
	Nam	Nữ			Vị trí công tác	Học vấn	Chuyên môn			
							Bậc DT			Chuyên ngành
I. Danh sách viên chức kế toán đủ điều kiện										
1	Trần Thị Hoài		1980	Kế toán	MN Hoa Hồng	4 năm, 4 tháng	12/12	Trung cấp	Kế toán	TH Trung Vương
2	Nguyễn Thủy Hồng		1980	Kế toán	MN Hướng Dương	4 năm, 4 tháng	12/12	Đại Học	Kế toán	TH Lê Đình Chinh
3	Phan Thị Kim Thiệu		1979	Kế toán	MN Sơn Ca	4 năm, 6 tháng	12/12	Đại Học	Kế toán	THCS Nguyễn Tất Thành
4	Đặng Thị Thủy		1981	Kế toán	MN Hoa Mai	4 năm, 6 tháng	12/12	Đại học	Kế toán	THCS Nguyễn Du
5	Nguyễn Thị Thủy		1987	Kế toán	MN Hoa Sen	10 năm 8 tháng	12/12	Đại học	Kế toán	THCS Trần Phú
6	Đỗ Thị Như Ý		1989	Kế toán	MN Hoa Ban	6 năm 3 tháng	12/12	Đại Học	Kế toán	MN Sơn Ca
7	Trịnh Thị Mỹ Vân		1984	Kế toán	TH Trung Vương	4 năm 4 tháng	12/12	Đại học	Kế toán	TH Võ Thị Sáu
8	H - Lim		1978	Kế toán	TH Võ Thị Sáu	7 năm 4 tháng	12/12	Đại học	Kế toán	MN Hoa Hồng
9	Mai Thế Nhân	1978		Kế toán	TH Trần Quốc Toản	4 năm 4 tháng	12/12	Trung cấp	Kế toán	THCS Lý Thường Kiệt
10	Trần Thị Mỹ		1987	Kế toán	TH Nguyễn Bình Khiêm	4 năm 4 tháng	12/12	Trung cấp	Kế toán	MN Hoa Sen
11	Phạm Thị Thanh Hoài		1984	Kế toán	TH Nguyễn Viết Xuân	4 năm 4 tháng	12/12	Đại học	Kế toán	MN Hoa Mai
12	Đoàn Thị Lành		1968	Kế toán	TH Ngô Gia Tự	4 năm 4 tháng	12/12	Trung cấp	Kế toán	TH Lương Thế Vinh
13	Đặng Thị Vui		1988	Kế toán	TH Lương Thế Vinh	4 năm 4 tháng	12/12	Đại học	Kế toán	TH Ngô Gia Tự
14	Nguyễn Thị Hải		1982	Kế toán	TH Chu Văn An	4 năm 4 tháng	12/12	Đại học	Kế toán	MN Hoa Ban
15	Trần Thị Ngọc Sương		1983	Kế toán	THCS Lý Thường Kiệt	7 năm 2 tháng	12/12	Trung cấp	Kế toán	TH Chu Văn An

16	Trần Thị Lệ Thủy	1981	Kế toán	THCS Trần Phú	7 năm 2 tháng	12/12	Trung cấp	Kế toán	TH Nguyễn Bình Khiêm
17	Ngô Thị Hải		Kế toán	THCS Nguyễn Du	4 năm 4 tháng	12/12	Đại học	Kế toán	TH Nguyễn Viết Xuân
18	Phùng Thị Ánh Nga	1984	Kế toán	THCS Nguyễn Tất Thành	6 năm 3 tháng	12/12	Đại học	Kế toán	TH Trần quốc Toàn
II. Danh sách viên chức kế toán chưa đủ thời gian luân chuyển									
1	Trương Lê Bích Tuyền	1989	Kế toán	MN Tạ Thị Kiều	4 tháng	12/12	Cao đẳng	Kế toán	
2	Lê Thị Ninh	1983	Kế toán	MN Hòa Mỹ	5 tháng	12/12	Đại học	Kế toán	
3	Hoàng Thị Lý	1967	Kế toán	MN Vành Khuyên	4 tháng	10/10	Trung cấp	Kế toán	
4	Nguyễn Long	1969	Kế toán	TH Lê Văn Tám	1 năm 7 tháng	12/12	Đại học	Kế toán	
5	Phùng Thị Ánh Sương	1981	Kế toán	TH Kim Đồng	4 tháng	12/12	Đại học	Kế toán	
6	Lê Công Dũng	1973	Kế toán	THCS Nguyễn Trãi	7 tháng	12/12	Đại học	Kế toán	
7	Trịnh Thị Hiền	1984	Kế toán	TH Trần Hưng Đạo	01 tháng	12/12	Đại học	Kế toán	
8	Trần Quốc Việt	1972	Kế toán	TH&THCS Bé Văn Đàn	01 tháng	12/12	Trung cấp	Kế toán	
III. Danh sách viên chức kế toán, chưa thực hiện luân chuyển (do nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi)									
1	Trần Thị Châu	1985	Kế toán	TH Nguyễn Đình Chiểu	4 năm 4 tháng	12/12	Đại học	Kế toán	
2	Đào Thị Thúy Hằng	1991	Kế toán	THCS Lê Quý Đôn	5 năm 11 tháng	12/12	Cao Đẳng	Kế toán	